

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	THUẾ		
Mã học phần:	233_71ACCT20353_01	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	233_71ACCT20353_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Ghi chú: Được tham khảo tài liệu giấy

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu + mỗi câu 0.3 điểm)

1. Doanh nghiệp A có tình hình sau: thuế GTGT của bao bì mua vào trong kỳ (có hóa đơn GTGT) sử dụng cho việc đóng gói mặt hàng muối là 100 trđ. Doanh thu của muối xuất khẩu là 250 trđ, doanh thu của muối tiêu thụ trong nước là 650 trđ. Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong kỳ của bao bì là:

- A. Không được khấu trừ.
- B. 100 trđ.
- C. $100 \text{ trđ} * [250 \text{ trđ} / (250 \text{ trđ} + 650 \text{ trđ})]$.
- D. $100 \text{ trđ} * [650 \text{ trđ} / (250 \text{ trđ} + 650 \text{ trđ})]$.

ANSWER: A

2. Công ty A nhập khẩu 1.000sp thuộc đối tượng chịu thuế nhập khẩu, điều kiện giá CIF là 100USD/sp; biết chi phí vận tải và bảo hiểm quốc tế là 5USD/sp, tỷ giá tính thuế 23.000 VNĐ/USD. Giá tính thuế nhập khẩu của 1 sản phẩm là:

- A. 100×23.000
- B. $(100 + 5) \times 23.000$
- C. $(100 - 5) \times 23.000$
- D. $1.000 \times 100 \times 23.000$

ANSWER: A

3. Công ty TNHH Hoa Hồng mua từ một doanh nghiệp khu chế xuất lô hàng có trị giá 1.000 triệu đồng, thuế suất thuế nhập khẩu là 10%, thuế GTGT 8% (hàng trên không thuộc diện chịu thuế TTĐB). Tổng thuế nhập khẩu và thuế GTGT Công ty TNHH Hoa Hồng phải nộp là

- A. 0 đồng
- B. 100 triệu đồng
- C. 110 triệu đồng
- D. 111 triệu đồng

ANSWER: B

4. Xác định giá tính thuế GTGT của thẻ cào điện thoại có mệnh giá 100.000 đồng:

- A. 100.000 đồng
- B. $100.000 \text{ đồng} / (1 + \text{thuế suất thuế GTGT})$
- C. $100.000 \text{ đồng} \times \text{thuế suất thuế GTGT}$
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: B

5. Công ty Rượu Hà Nội sản xuất rượu 40 độ sau đó: Xuất khẩu 2000 chai, giá bán theo điều kiện FOB là 1.000.000 đồng/ chai. Bán trong nước 500 chai, giá bán 800.000 đồng/ chai. Hãy chọn đáp án đúng nhất trong các đáp án sau:

- A. Đối với thuế xuất khẩu là 2000 chai
- B. Đối với thuế TTĐB là 500 chai
- C. Đối với thuế GTGT là 2500 chai
- D. Tất cả đều đúng

ANSWER: D

6. Công ty ABC trong tháng 1 năm 2024 có các khoản thu tiền đối tác vi phạm hợp đồng và các khoản chi tiền phạt hợp đồng chi tiết như sau: Thu tiền phạt của đối tác A 500 triệu đồng, đối tác M 300 triệu đồng và đối tác X thưởng 20 triệu đồng do Cty thực hiện tốt hợp đồng. Đồng thời công ty cũng bị các đối tác H phạt 200 triệu đồng, đối tác Y phạt 275 trđ. Hỏi trong tháng 1/2024 công ty ABC có thu nhập khác bằng bao nhiêu:

- A. Thu nhập khác là 820 trđ
- B. Chi phí khác 475 triệu đồng
- C. Thu nhập khác là 345 triệu
- D. Thu nhập khác là 820 trđ và chi phí khác 475 triệu đồng

ANSWER: C

7. Công ty Rượu Hà Nội sản xuất rượu 40 độ sau đó: Xuất khẩu 2000 chai, giá bán theo điều kiện FOB là 1.000.000 đồng/ chai. Bán trong nước 500 chai, giá bán 800.000 đồng/ chai. Hãy chọn đáp án đúng nhất trong các đáp án sau:

- A. Đối với thuế xuất khẩu là 2000 chai
- B. Đối với thuế TTĐB là 500 chai
- C. Đối với thuế GTGT là 2500 chai
- D. Tất cả đều đúng

ANSWER: D

8. Chọn câu phát biểu đúng:

- A. Giá bán hàng hóa, dịch vụ chịu thuế TTĐB luôn luôn là giá đã có thuế TTĐB
- B. Giá nhập khẩu của hàng hóa chịu thuế TTĐB là giá đã có thuế TTĐB
- C. Giá tính thuế nhập khẩu + (cộng) tiền thuế nhập khẩu là giá đã có thuế TTĐB
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

9. Nhà máy Rượu Hà Nội bán một lít rượu với giá 30.000 đồng/lít. Biết rằng thuế suất thuế TTĐB 50%, thuế suất thuế GTGT 10%. Giá tính thuế TTĐB khi bán cho công ty xuất khẩu Thanh Bình theo hợp đồng đã ký kết với phía nước ngoài.

- A. 30.000 đồng
- B. 20.000 đồng
- C. 33.000 đồng
- D. 45.000 đồng

ANSWER: B

10. Ngày 22/06/2024 công ty Thanh Bình mua một lô hàng theo phương thức trả góp trong thời gian 4 tháng, giá trị lô hàng là 100 triệu đồng, thuế suất thuế GTGT 10%.

Tiền trả góp vào cuối mỗi tháng là 27.5 triệu đồng. Ngày 30/06/2024 kế toán lập tờ khai thuế GTGT. Hỏi tiền thuế GTGT được khấu trừ của hóa đơn này là bao nhiêu?

- A. 10 triệu đồng
- B. 2.5 triệu đồng
- C. 27,5 triệu đồng
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: B

PHẦN TỰ LUẬN

Công ty TNHH Hùng Huy trong năm 2023 có tình hình hoạt động kinh doanh như sau:

1. Doanh thu bán hàng 60.000 triệu đồng
2. Tổng chi phí phát sinh phân bổ cho doanh thu tiêu thụ trong năm doanh nghiệp có đủ hóa đơn chứng từ là 50.000 triệu đồng, trong đó:
 - Giá vốn hàng bán 28.050 triệu đồng (gồm 50 triệu là số tiền thanh toán trên một tờ hóa đơn mua hàng doanh nghiệp trả bằng tiền mặt)
 - Khấu hao một TSCĐ 30 triệu đồng
 - Chi đầu tư xây dựng nhà kho để hàng 200 triệu đồng
 - Nộp tiền phạt vi phạm chậm nộp báo cáo thuế 20 triệu đồng
 - Nộp phạt do giao hàng chậm cho đối tác 130 triệu đồng
 - Chi tạm nộp thuế TNDN trong năm 2022 là 300 triệu đồng
 - các khoản chi còn lại đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, đủ điều kiện được khấu trừ
3. Thu nhập từ góp vốn vào DN B trong nước được chia lợi nhuận sau thuế 500 triệu đồng
4. Lỗ được kết chuyển từ kỳ tính thuế năm 2021 là 200 triệu đồng
5. Trích lập quỹ phát triển khoa học 5%
6. Thuế suất thuế TNDN 20%

Kế toán thuế của công ty đã báo số tiền thuế TNDN công ty còn phải nộp là 3.000 triệu đồng. Với tư cách là người có kiến thức về thuế. Các bạn hãy cho biết số tiền thuế mà kế toán của công ty TNHH Hùng Huy tính có chính xác không? Trường hợp chưa chính xác thì các bạn hãy chỉ ra các sai sót của doanh nghiệp là gì?

Gợi ý: Cách thức làm bài phần tự luận: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi, chỉ gõ nhập đáp án (không nhập công thức tính)

STT	Câu hỏi	Số tiền
1	Tính doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	
2	Tính chi phí được trừ trong kỳ tính thuế	
3	Tính chi phí không được trừ trong kỳ tính thuế	
4	Thu nhập khác phát sinh trong kỳ	
5	Thu nhập chịu thuế	
6	Thu nhập miễn thuế	
7	Xác định khoản lỗ được kết chuyển vào kỳ tính thuế này	
8	Tính thu nhập tính thuế trong kỳ	
9	Xác định phần trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong kỳ	
10	Tính số thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ theo quyết toán	

Phần trả lời tự luận: SV viết trực tiếp vào khung trả lời trên trang CTE

Các bạn hãy cho biết số tiền thuế mà kế toán của công ty TNHH Hùng Huy tính có chính xác không? Trường hợp chưa chính xác thì các bạn hãy chỉ ra các sai sót của doanh nghiệp là gì?			
	Chỉ ra được lỗi sai các sai sót của doanh nghiệp	1.0	
	Nêu được rủi ro khi tính sai tiền thuế TNDN phải nộp	1.0	
	Điểm tổng	2.0	

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Câu 3	Trả lời các câu hỏi sau	5.0	Triệu đồng
1	Tính doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	0.5	60.000
2	Tính chi phí được trừ trong kỳ tính thuế	0.5	49,300
3	Tính chi phí không được trừ trong kỳ tính thuế	0.5	700
4	Thu nhập khác phát sinh trong kỳ	0.5	500
5	Thu nhập chịu thuế	0.5	11,200
6	Thu nhập miễn thuế	0.5	500
7	Xác định khoản lỗ được kết chuyển vào kỳ tính thuế này	0.5	200
8	Tính thu nhập tính thuế trong kỳ	0.5	10,500
9	Xác định phần trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong kỳ	0.5	525
10	Tính số thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ theo quyết toán	0.5	1,995

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 07 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

Uau
Đào Tuyết Lan

ThS. Nguyễn Thị Thu Vân

Đào Tuyết Lan